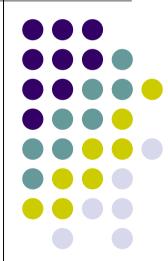
# **Ứng dụng P2P**







#### Ví dụ

- A chạy một ứng dụng chia sẻ file trên máy tính
- két nối vào Internet
- tìm kiếm bài hát "Hello"
- Úng dụng hiển thị các máy (peer) có chứa một copy của bài hát đó.

- A chọn một máy trong số đó, B.
- File được truyền từ máy B đến máy A: HTTP
- khi A đang load file, các máy khác có thể copy từ A
- A vừa là client, vừa là server.

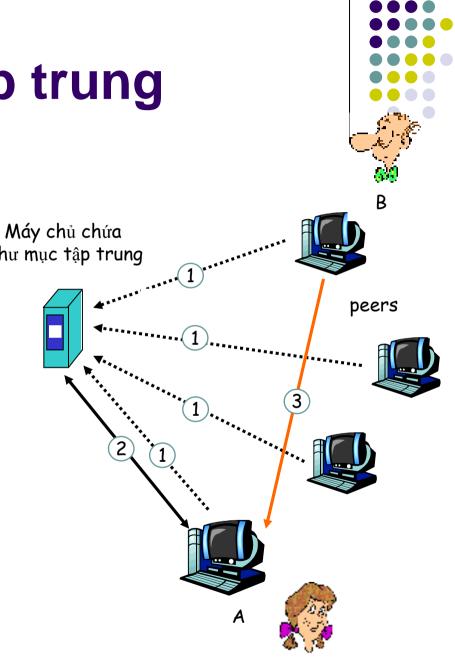
Tất cả các máy có thể là server = Tính mở rộng cao!

# P2P: Thư mục tập trung

Phiên bản gốc thiết kế kiểu "Napster"

1) Khi một máy kết nối vào, thư mục tập trung nó sẽ khai báo:

- IP address
- nội dung
- 2) A tìm kiếm "Hello"
- 3) A yêu cầu file từ B



# P2P: Hạn chế của thư mục tập trung

- Tính chịu lỗi
- Hiệu năng
- Bản quyền: sẽ bị truy tố

Chia sẻ file là phân tán song thông tin về nội dung là tập trung

# **Query flooding: Gnutella**



- hoàn toàn phân tán
  - không có máy chủ tập trung
- giao thức public
- có nhiều phiên bản client Gnutella cùng cài đặt giao thức này

## overlay network: Đồ thị

- X và Y có một cạnh nếu giữa chúng có một liên kết TCP
- Các máy đang hoạt động và các cạnh tạo nên đồ thị
- canh: liên kết logic
- thông thường có ít hơn
  10 liên kết cho mỗi
  peer

## **Gnutella: protocol**

□ Thông điệp yêu cầu được quảng bá trên tất cả các cạnh

Thông điệp được chuyển tiếp

QueryHit

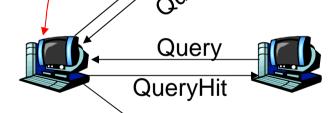
sẽ được qửi trả về theo đường ngược lại Onety

File transfer: HTTP

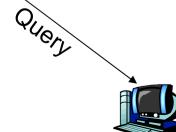
Query





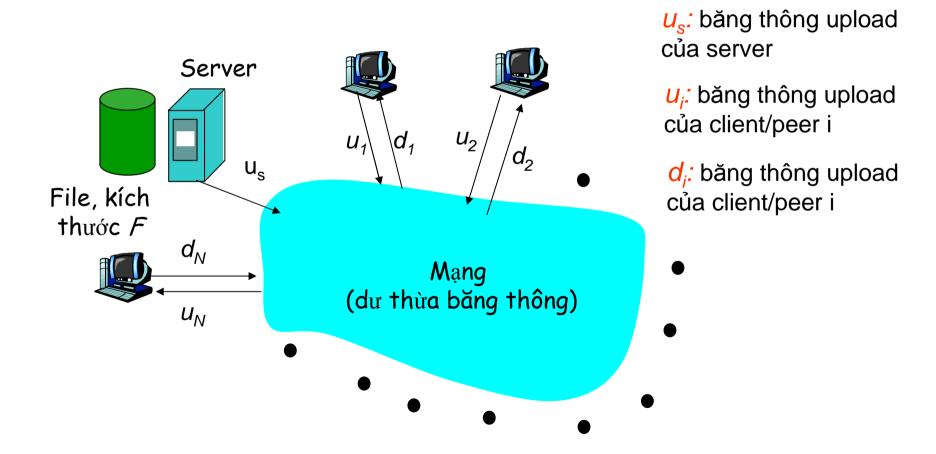


Tính mở rộng: Flooding có giới hạn



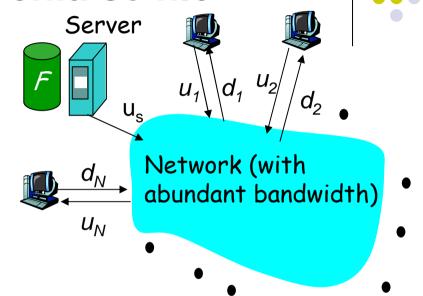
## So sánh kiến trúc client-server và P2

Vấn đề: Thời gian để gửi một file tới N máy tính khác?



## Client-server: thời gian chia sẻ file

- server l\u00e4n lu\u00f3t g\u00fci
  N copies:
  - NF/u<sub>s</sub>
- client i mất F/d<sub>i</sub> để download

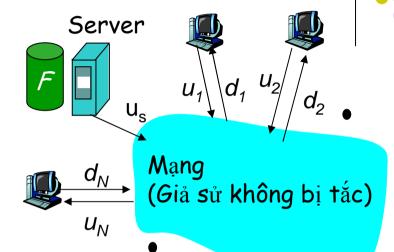


Thời gian gửi tới N clients =  $d_{cs}$  =  $\max_{x} \{ NF/u_{s}, F/min(d_{i}) \}$ 

Tỉ lệ tuyến tính với N (với N lớn)

## P2P: thời gian chia sẻ file

- server gửi một copy:
  F/u<sub>s</sub> time
- client i mất F/d<sub>i</sub> để tải xuống
- NF bits phải được tải xuống (tổng cộng)

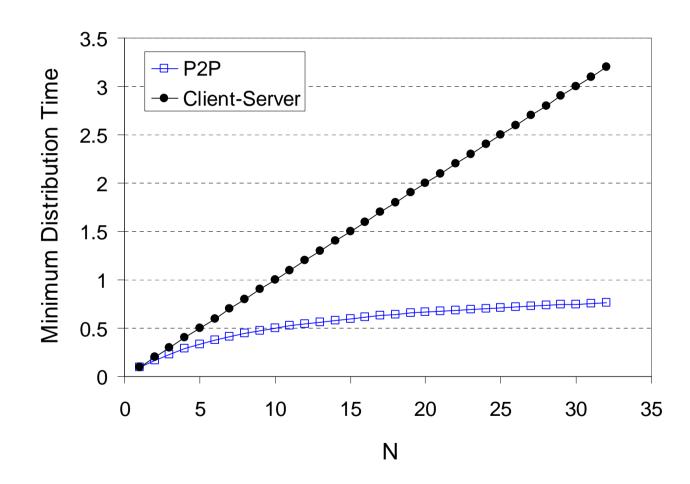


tốc độ upload cao nhất có thể (giả sử tất cả các nút gửi cùng các đoạn file tới cùng một máy): u<sub>s</sub> + Σu<sub>i</sub>

$$d_{P2P} = \max \left\{ F/u_s, F/\min(d_i), NF/(u_s + \sum_{i=1,N} u_i) \right\}$$

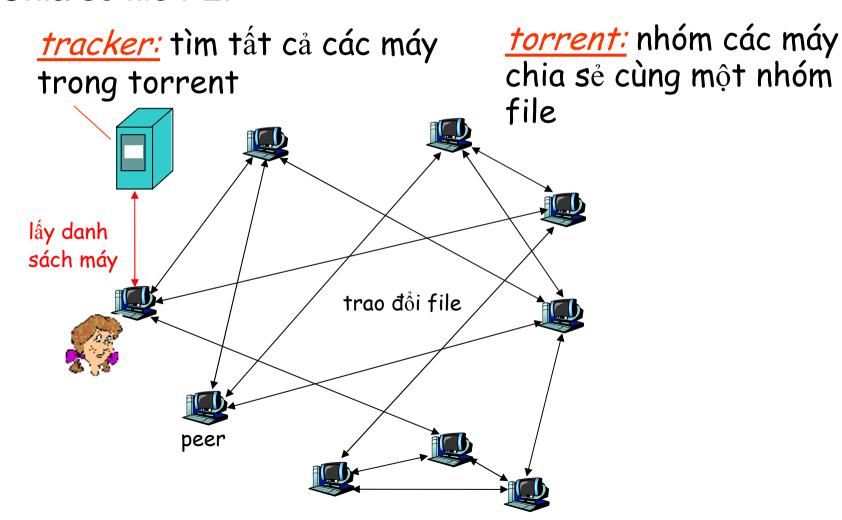
## So sánh kiến trúc Client-server, P2P



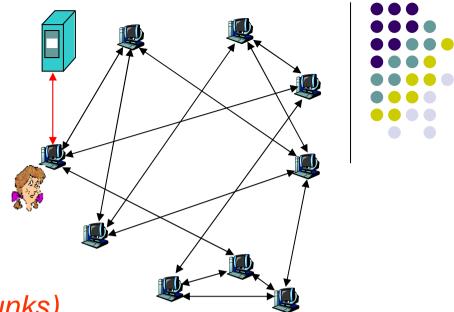


## P2P Case Study: BitTorrent

• Chia se file P2P



## BitTorrent (1)



- file được chia thành 256KB (chunks).
- một máy tham gia vào torrent:
  - không có chunks, nhưng sẽ tích lũy dần theo thời gian
  - đăng ký với tracker để lấy danh sách các máy và connect đến các máy bên cánh
- khi download sẽ đồng thời upload đến các máy khác.
- các máy có thể gia nhập/rời bỏ mạng
- Khi máy lấy file xong, nó có thể rời mạng 8 hoặc tiếp tục tham gia chia sẻ 0

## BitTorrent (2)

### Lấy chunks

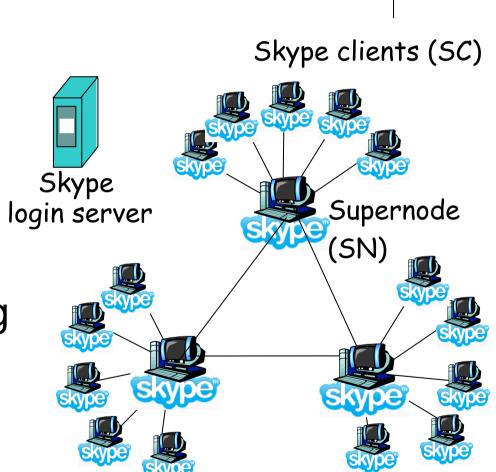
- Tại mỗi thời điểm, các máy khác nhau sẽ có các đoạn file khác nhau
- thường xuyên hỏi các máy bên cạnh.
- A tìm các đoạn còn thiếu
  - rarest first

#### Gửi chunks: "Bánh ít- bánh quy"

- A gửi các đoạn file tới top 4 máy đã cho A với tốc độ cao nhất
  - Đánh giá lại top 4, cứ 10 secs
- Khoảng 30 secs: chọn ngẫu nhiên 1 máy khác và gửi đoạn file
  - cho phép các máy mới tham gia vào top 4

## P2P Case study: Skype

- P2P (pc-to-pc, pcto-phone, phone-topc) Voice-Over-IP (VoIP)
  - IM
- Giao thức ứng dụng riêng
- Mô hình phân cấp



# Skype: thiết lập cuộc gọi

- User khởi tạo Skype
- SC đăng ký với SN
  - Danh sách SNs
- SC đăng nhập
- Call: SC liên lạc với SN, gửi ID người được gọi
- SN liên lạc với SNs khác để tìm ID của người kia, sau đó trả lại cho SC
- SC liên lạc trực tiếp với nhau, qua TCP

